

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86 /2020/HSST
Ngày: 07 / 5 /2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lê Xuân Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang và ông Đinh Ngọc Hùng.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Trừu A Sám- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát- Thư ký TAND huyện Trảng Bom.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở, TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/ 2020/TLST-HS, ngày 09/4/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐST-HS, ngày 24/4/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: thôn a, ấp TB, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; gia đình có 07 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm; Vợ Phạm Thị Hương L, sinh năm 1988, bị cáo có một con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/02/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H sử dụng chất ma túy từ năm 2016. Vào khoảng 9 giờ ngày 28/02/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đi xe buýt lên khu vực phố đi bộ thuộc đường Nguyễn Huệ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 36 tuổi không rõ nhân thân mua 450.000 đồng ma túy. Sau khi mua ma túy, H mang về nhà tại ấp TB, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom bỏ vào hộp nhựa màu cam, cất giấu trên rèm cửa phòng ngủ của gia đình để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Bình Minh tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của H thì phát hiện bắt quả tang H đang tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon hàn kín chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 03 đoạn ống nhựa hàn kín chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng số sim 0908.615.144, 02 bơm kim tiêm, 01 nỏ thủy tinh, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, số tiền 850.000 đồng và 06 USD.

Tại bản kết luận số 417/KLGD-PC09, ngày 06/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng dạng cục ký hiệu M1 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5205 gam, loại Heroin.

Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0753 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M31 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0162 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M32 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1012 gam, loại Heron.

Ngày 06/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc H, quá trình điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT/VKS-TB, ngày 08/4/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và ăn năn về hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xét hỏi bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do đó bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 điều 249- Bộ luật hình sự, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; 02 bơm kim tiêm và 01 bộ dụng cụ (nỏ thủy tinh) dùng sử dụng ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Trên cơ sở nội dung vụ án và lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời thừa nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp

với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 40 ngày 28/02/2020, tại thôn 4, ấp Tân Bình, xã Bình Minh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Trảng Bom phối hợp cùng Công an xã Bình Minh tiến hành kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Ngọc H đang cất giấu 0,7132 gam Heroin và Methamphetamine tại nhà riêng để sử dụng. Bị cáo nhận thức được Heroin và Methamphetamine là một trong các chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do nghiện ma túy, ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn mua ma túy cất giấu để sử dụng. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác, đe dọa đến trật tự, an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Vật chứng là ma túy thu giữ, 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) và 02 bơm kim tiêm cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho H chưa xác định được nhân thân nên tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung màu trắng số sim 0908.615.144, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, số tiền 850.000 đồng và 06 USD thu giữ của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ban hành các quyết định tố tụng, lấy lời khai, hỏi cung bị can và truy tố đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thì thấy phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H 02 (Hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

2. Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong số 417/PC09-GĐMT, ngày 07/3/2020, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) và 02 bom kim tiêm. (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận, ngày 09/4/2020).

3. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Xuân Phong

Nơi nhận

- Bị cáo,
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.